

THÔNG BÁO
V/v Ký lại Hợp đồng Dịch vụ cấp nước

Ngày 25/02/2022, Sở Công thương Đắk Lắk đã có Thông báo số 06/TB-SCT về việc chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu/điều kiện giao dịch chung của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk theo quy định pháp luật hiện hành.

Để bảo đảm quyền lợi cho các bên, Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk triển khai áp dụng, ký lại Hợp đồng Dịch vụ cấp nước với khách hàng theo mẫu mới, cụ thể như sau:

1. Thời gian triển khai, áp dụng từ ngày 02/3/2022 trở đi.

2. Địa điểm thực hiện theo 02 hình thức:

- Nhân viên của Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk sẽ mang Hợp đồng đến địa chỉ của khách hàng đã đăng ký;

- Khách hàng đến giao dịch tại các địa điểm của Công ty cổ phần Cấp nước Đắk Lắk để ký lại. Cụ thể các địa điểm như sau:

+ Khách hàng dùng nước tại thành phố Buôn Ma Thuột đến số 339 đường Tôn Đức Thắng, phường Tân An để ký;

+ Khách hàng dùng nước tại các chi nhánh (thị xã Buôn Hồ, các huyện Krông Pắc, Ea Kar, Cư Mgar, Krông Năng, Buôn Đôn, Ea Soup) đến điểm giao dịch của từng huyện để ký.

Rất mong Quý khách hàng tích cực hợp tác để sớm hoàn thành việc ký kết lại Hợp đồng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban TGD;
- Các phòng, chi nhánh thuộc Cty;
- Lưu: VT.



Đỗ Hoàng Phúc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ CẤP NƯỚC

Số HĐ:

Mã KH:



Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số: 59/2010/QH12, ngày 17/11/2010 và nghị định số 99/2011/NĐCP, ngày 27/10/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ, về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Thông tư 01/2008/TT-BXD của Bộ Xây Dựng ngày 2/1/2008 về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ v/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 117/2007/NĐ-CP;

Theo khả năng, nhu cầu và thỏa thuận của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm, tại văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk.

Chúng tôi gồm:

I. BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐẮK LẮK (Gọi tắt là bên A)

Địa chỉ : 339 Tôn Đức Thắng, P. Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

Mã số thuế: **6000 175 995**

Tài khoản số: - 0231000579418 Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam-CN Đăklăk
- 5201211.030037 Tại Ngân hàng NN & PT Nông thôn TP Buôn Ma Thuột

Đại diện là ông: Chức vụ:

Người được ủy quyền ông (bà): Chức vụ:

Điện thoại: 0262 3852619- 0262 3855445 Hotline: 0843 766 766

II. BÊN MUA: KHÁCH HÀNG SỬ DỤNG NƯỚC (Gọi tắt là bên B):

Đại diện là ông (bà):

Địa chỉ:

Tài khoản: tại Ngân hàng:

Điện thoại: Fax: Mã số thuế:

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng dịch vụ cấp nước tại nơi tiêu thụ: với các điều khoản như sau:

Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng:

Bên A đồng ý bán, bên Bên B đồng ý mua nước sạch sử dụng vào mục đích sau:

- | | | | |
|-----------------------|---|------------------------|--------------------------|
| - Sinh hoạt hộ dân cư | ☐ | - Hành chính sự nghiệp | ☐ |
| - Sản xuất vật chất | ☐ | - Kinh doanh dịch vụ | ☐ |
| - Số hộ/đầu nối: | ☐ ☐ ☐ ☐ | | |

Điều 2. Chất lượng nước, phương tiện đo đếm:

- Đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo *Quy chuẩn QCVN 01-1.2018/BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế* và áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt khi được ban hành.

- Đồng hồ đo nước phù hợp với tiêu chuẩn đo lường Việt Nam.

- Cung cấp đảm bảo áp lực, lưu lượng và tính liên tục của dịch vụ cấp nước, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do thiên tai, dịch họa



Điều 3. Giá nước sạch:

Giá nước sạch áp dụng theo quy định hiện hành của UBND tỉnh Đắk Lắk tại thời điểm thanh toán. Trường hợp UBND tỉnh có quyết định điều chỉnh giá nước sạch thì bên A sẽ thông báo cho bên B biết qua phương tiện thông tin đại chúng hoặc hình thức khác; khi giá nước mới được áp dụng các bên không phải ký lại hợp đồng.

Điều 4. Phương thức thanh toán:

1. Phương thức thanh toán: Bên B thanh toán theo khối lượng nước thực tế đã sử dụng và tiền thuê bao đồng hồ (nếu có) cho bên A mỗi tháng một lần, bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc các hình thức khác.

Khoảng thời gian giữa hai lần ghi chỉ số đồng hồ nước tiêu thụ là một chu kỳ, nhưng không vượt quá 31 ngày.

2. Thời hạn thanh toán: Không quá 7 ngày kể từ ngày bên A chốt chỉ số đồng hồ nước và bên B nhận được thông báo tiền nước từ tin nhắn hoặc trực tiếp từ nhân viên bên A. Vì lý do nào đó mà bên B không nhận được thông báo thì bên B có thể tra cứu vào trang web: **dakwaco.com.vn** hoặc gọi điện đến tổng đài CSKH số **0843.766.766** để biết thông tin thanh toán.

3. Trường hợp đồng hồ nước hỏng, không xác định được khối lượng nước tiêu thụ, thì được tính bằng mức bình quân khối lượng nước tiêu thụ của 03 (ba) tháng liền kề trước đó.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Có nghĩa vụ cung cấp đủ khối lượng, chất lượng nước tại địa điểm theo thỏa thuận của hai bên và phù hợp với hạ tầng cấp nước hiện có (trừ trường hợp gặp sự cố kỹ thuật hoặc lý do bất khả kháng ...).

2. Có quyền kiểm tra bất thường đồng hồ nước, hệ thống cấp nước và mục đích sử dụng nước.

3. Giải quyết kịp thời, nhanh chóng yêu cầu chính đáng và hợp pháp của bên B theo quy định của Hợp đồng này. Khi thay đồng hồ nước, phải thông báo cho bên B biết và ký xác nhận của đại diện hai bên.

4. Trường hợp phải ngừng cung cấp nước để bảo trì, bảo dưỡng hệ thống cấp nước, mà dự kiến thời gian ngừng cấp nước trên 24 giờ thì phải thông báo cho bên B biết qua phương tiện thông tin đại chúng hoặc tin nhắn SMS hoặc các hình thức khác trước tối thiểu 12 giờ (trừ trường hợp bất khả kháng).

5. Bồi thường thiệt hại cho bên B do việc ghi tăng chỉ số sử dụng thực tế, thu thừa tiền nước theo quy định của pháp luật.

6. Bên A có quyền tạm ngừng cung cấp nước trong các trường hợp: Xét thấy hệ thống nước của bên B không bảo đảm an toàn có thể gây ra thất thoát hoặc lãng phí nước mà bên B không khắc phục kịp thời; không thanh toán tiền đầy đủ, đúng hạn theo quy định.

7. Nếu bên B thay đổi mục đích sử dụng nước mà không đăng ký với bên A và đã được bên A thông báo để điều chỉnh Hợp đồng 02 lần, nhưng bên B không chấp hành thì bên A có quyền đơn phương điều chỉnh mục đích sử dụng theo thực tế.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên B

1. Có quyền yêu cầu bên A cung cấp đầy đủ, kịp thời về khối lượng, chất lượng nước theo thỏa thuận tại hợp đồng này (trừ trường hợp gặp sự cố kỹ thuật như vỡ ống hoặc lý do khách quan; bất khả kháng).

2. Thanh toán tiền hàng tháng đầy đủ và đúng hạn. Nếu quá thời hạn thanh toán theo quy định, bên A được quyền tháo gỡ đồng hồ và ngừng cấp nước. Khi bên B thanh toán đầy đủ tiền nước và các khoản chi phí phục vụ mở nước (nếu có), bên A sẽ tiến hành mở lại nước cho Bên B sau 03 (ba) ngày làm việc.

3. Sử dụng nước tiết kiệm, đúng mục đích đã thỏa thuận tại hợp đồng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên bên A kiểm tra hệ thống nước, ghi chỉ số đồng hồ nước, bảo dưỡng, sửa chữa và kiểm định đồng hồ nước theo quy định của pháp luật;

4. Không được dùng bơm hút trực tiếp vào đường ống cấp nước, không đầu chung nguồn nước khác vào hệ thống nước sạch.

5. Bảo quản đồng hồ nước, không để vỡ kính, đứt chì, biến dạng chì niêm phong; không để chướng ngại vật hoặc xây dựng công trình đè lên đồng hồ nước. Không làm bất cứ hành động nào làm ảnh hưởng đến độ chính xác của đồng hồ. Thông báo cho bên A biết để kịp thời sửa chữa, khắc phục sự cố hư hỏng đồng hồ nước và nước chảy đường ống trước đồng hồ trong phạm vi quản lý của bên B.

6. Khi thay đổi trụ sở, địa chỉ, mục đích sử dụng, chuyển nhượng quyền sở hữu, bên B phải báo cho bên A chậm nhất là 07 (bảy) ngày để điều chỉnh hoặc thanh lý hợp đồng. Trường hợp chuyển nhượng mà bên B còn nợ tiền nước thì bên B phải thanh toán dứt điểm cho bên A. Nếu chưa thanh toán mà bên B không còn cư trú tại địa phương hoặc không phải là khách hàng đang dùng nước của bên A thì bên nhận chuyển nhượng (bên thứ ba) phải kế thừa toàn bộ các quyền, nghĩa vụ của bên B và thanh toán đầy đủ khoản nợ của bên B cho bên A.

7. Trường hợp bên B khiếu nại về độ chính xác của đồng hồ nước thì bên B yêu cầu bên A hoặc bên thứ ba kiểm định. Bên thứ ba là cơ quan quản lý đo lường hoặc tổ chức cá nhân có chức năng kiểm định; trong thời gian này bên B vẫn phải thanh toán tiền nước đã được thông báo. Nếu có sai số thì giải quyết tăng hoặc giảm theo thực tế của mức độ (%) sai số nhân với khối lượng nước tiêu thụ của kỳ hóa đơn tại thời điểm kiểm tra và được tính vào hóa đơn của kỳ kế tiếp.

Điều 7. Sửa đổi hợp đồng:

- Trường hợp, theo quy định pháp luật có liên quan cần phải sửa đổi, bổ sung làm thay đổi các nội dung trong Hợp đồng đã ký kết thì hai bên sẽ tiến hành sửa đổi, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Việc điều chỉnh sẽ được hai bên ký kết bằng hợp đồng mới hoặc phụ lục hợp đồng.

Điều 8. Chấm dứt hợp đồng:

1. Khi bên B không có nhu cầu sử dụng nước, tự ý đầu nối trước đồng hồ đo nước hoặc bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán và các nghĩa vụ khác đã cam kết.

2. Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền (đối với khu vực thuộc diện giải tỏa).

3. Hai bên thỏa thuận thanh lý.

Điều 9. Xử lý vi phạm, tranh chấp hợp đồng:

1. Các hành vi vi phạm về quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, sử dụng nước trước đồng hồ đo nước; làm sai lệch, vô hiệu hóa đồng hồ đo nước, tự ý thay đổi vị trí, cỡ, loại đồng hồ đo nước, gỡ niêm phong, v.v... Nếu bên B vi phạm thì bên A sẽ tạm ngừng cung cấp nước. Căn cứ tình hình thực tế bên A sẽ có hình thức xử lý như: Hành vi trộm cắp nước sẽ bị truy thu lượng nước tiêu thụ tương ứng (theo phương pháp tính của bên A) nhưng không thấp hơn giá trị của 1.000m³ nước với mức giá cao nhất của mục đích sử dụng. Các trường hợp vi phạm khác bị phạt từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng và bên B phải chịu các khoản chi phí liên quan đến việc khắc phục, sửa chữa, thay thế, hoàn trả lại đường ống, đồng hồ nước như ban đầu.

2. Mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý theo pháp luật hiện hành và quy định của Hợp đồng này.

Nếu một trong hai bên vi phạm hợp đồng thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu bên kia chấm dứt các vi phạm và khắc phục hậu quả theo cam kết trong hợp đồng hoặc yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp xảy ra vi phạm, tranh chấp Hợp đồng mà các bên không tự thỏa thuận, giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện tại Tòa án để yêu cầu bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Điều 10. Các thỏa thuận khác:

1. Bên A chịu trách nhiệm quản lý và chi phí để bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống nước từ đường ống đến van khóa trước đồng hồ nước của bên B.

2. Bên B tự quản lý và chịu chi phí sửa chữa từ đồng hồ nước trở vào nhà. Trường hợp đường ống nước phía sau đồng hồ bị rò rỉ, bể, vỡ, gây thất thoát nước thì bên B phải tự chịu trách nhiệm.



3. Bên B nên sử dụng và quản lý hệ thống nước thường xuyên, liên tục để tránh những rủi ro gây thất thoát nước. Trường hợp bên B không có nhu cầu sử dụng nước hoặc không sử dụng nước từ 02 (hai) tháng trở lên, bên B phải báo cho Bên A để tạm ngừng cung cấp nước nhằm đảm bảo an toàn, tránh rủi ro chảy sau đồng hồ, gây thất thoát nước cho bên B. Trong một số trường hợp cần thiết bên A có quyền tạm cúp để đảm bảo an toàn cho hệ thống nước không bị thất thoát. Khi bên B có yêu cầu mở nước, thì bên A sẽ thực hiện mở lại cho bên B.

4. Trong trường hợp bên B sử dụng nước với nhiều mục đích khác nhau mà trong đó có sử dụng cho mục đích sinh hoạt, mức giá nước áp dụng đối với khối lượng sử dụng nước của Bên B như sau:

- Mức giá nước sinh hoạt: áp dụng đối với 30% sản lượng tiêu thụ, tuy nhiên tối đa không quá 10m³ nước sinh hoạt/tháng.

- Mức giá nước hiện hành cho mục đích khác: Áp dụng đối với toàn bộ phần sản lượng còn lại.

5. Trong trường hợp bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh ... không đến được nhà khách hàng đọc chỉ số, bên A sẽ tạm tính chỉ số tiêu thụ tháng đó bằng bình quân 03 (ba) tháng liền kề trước đó. Trước khi thực hiện bên A sẽ thông báo cho bên B biết trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc tin nhắn SMS hoặc trang web của Công ty, trong trường hợp này việc sai lệch chỉ số sẽ được tính và bù trừ vào tháng tiếp theo khi chốt được chỉ số thực tế sử dụng.

6. Hai bên phải tuân thủ các quy định về quản lý, bảo vệ, sử dụng mạng lưới cấp nước, bảo vệ các công trình kỹ thuật, thuộc hệ thống cấp nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Điều khoản chung:

1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản ghi trong hợp đồng, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật có liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nước sạch.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho hợp đồng cũ đã ký trước đây (nếu có).

3. Hợp đồng này lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

VIỆT NAM
G
*